

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTCBA-TTHT
V/v hướng dẫn tính thuế tài nguyên

Cao Bằng, ngày tháng năm

Kính gửi: Công ty cổ phần khoáng sản Tân Phát

Mã số thuế: 0105246258

Địa chỉ: Thôn Hát Thín, xã Quang Trung, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng

Ngày 17/01/2024, Cục Thuế tỉnh Cao Bằng nhận được Công văn số 02/CV-KSTP ngày 16/01/2024 v/v đề nghị hướng dẫn tính thuế tài nguyên của Công ty cổ phần khoáng sản Tân Phát. Về vấn đề này Cục Thuế tỉnh Cao Bằng có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 4; khoản 1, khoản 2 Điều 5 Luật Thuế Tài nguyên số 45/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội:

“Điều 4. Căn cứ tính thuế

Căn cứ tính thuế tài nguyên là sản lượng tài nguyên tính thuế, giá tính thuế và thuế suất.

Điều 5. Sản lượng tài nguyên tính thuế

1. Đối với tài nguyên khai thác xác định được số lượng, trọng lượng hoặc khối lượng thì sản lượng tài nguyên tính thuế là số lượng, trọng lượng hoặc khối lượng của tài nguyên thực tế khai thác trong kỳ tính thuế.

2. Đối với tài nguyên khai thác chưa xác định được số lượng, trọng lượng hoặc khối lượng thực tế khai thác do chứa nhiều chất, tạp chất khác nhau thì sản lượng tài nguyên tính thuế được xác định theo số lượng, trọng lượng hoặc khối lượng của từng chất thu được sau khi sàng tuyển, phân loại.”

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 4; khoản 1, khoản 2 Điều 5 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính:

“Điều 4. Căn cứ tính thuế

1. Căn cứ tính thuế tài nguyên là sản lượng tài nguyên tính thuế, giá tính thuế và thuế suất.

2. Xác định thuế tài nguyên phải nộp trong kỳ

$$\text{Thuế tài nguyên phải nộp trong kỳ} = \text{Sản lượng tài nguyên tính thuế} \times \text{Giá tính thuế đơn vị tài nguyên} \times \text{Thuế suất thuế tài nguyên}$$

Điều 5. Sản lượng tài nguyên tính thuế

1. Đối với loại tài nguyên khai thác xác định được số lượng, trọng lượng hoặc khối lượng thì sản lượng tài nguyên tính thuế là số lượng, trọng lượng hoặc khối lượng của tài nguyên thực tế khai thác trong kỳ tính thuế.

2. Đối với tài nguyên không xác định được số lượng, trọng lượng hoặc khối lượng thực tế của tài nguyên khai thác do chứa nhiều chất, tạp chất khác nhau và được bán ra sau khi sàng tuyển, phân loại thì sản lượng tài nguyên tính thuế được xác định như sau:

a) Đối với tài nguyên sau khi sàng tuyển, phân loại thu được từng chất riêng thì sản lượng tài nguyên tính thuế được xác định theo số lượng, trọng lượng hoặc khối lượng loại tài nguyên hoặc từng chất có trong tài nguyên thu được sau khi sàng tuyển, phân loại.

Trường hợp đất, đá, phế thải, bã xít thu được qua sàng tuyển mà bán ra thì phải nộp thuế tài nguyên đối với lượng tài nguyên có trong phế thải, bã xít bán ra theo giá bán và thuế suất tương ứng của tài nguyên có trong phế thải, bã xít.

...

b) Đối với tài nguyên khai thác có chứa nhiều chất khác nhau (quặng đa kim) qua sàng, tuyển, phân loại mà không xác định được sản lượng từng chất có trong tài nguyên khai thác (quặng) thì sản lượng tài nguyên tính thuế được xác định đối với từng chất căn cứ sản lượng tài nguyên thực tế khai thác (quặng) và tỷ lệ của từng chất có trong tài nguyên. Tỷ lệ từng chất có trong tài nguyên được xác định theo mẫu tài nguyên khai thác đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm định và phê duyệt. Trường hợp, tỷ lệ của từng chất có trong tài nguyên khai thác thực tế khác với tỷ lệ từng chất có trong mẫu tài nguyên (quặng) thì sản lượng tính thuế được xác định căn cứ kết quả kiểm định về tỷ lệ từng chất có trong tài nguyên khai thác thực tế của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Ví dụ 4: Doanh nghiệp B khai thác tài nguyên, sản lượng quặng khai thác trong tháng là 1000 tấn, trong quặng có lẫn nhiều chất khác nhau. Theo Giấy phép khai thác và tỷ lệ từng chất có trong mẫu quặng đã được Hội đồng đánh giá trữ lượng quốc gia phê duyệt là: quặng đồng: 60%; quặng bạc: 0,2%; quặng thiếc: 0,5%.

Sản lượng tài nguyên tính thuế của từng chất được xác định như sau:

- Quặng đồng: $1.000 \text{ tấn} \times 60\% = 600 \text{ tấn}$.

- Quặng bạc: $1.000 \text{ tấn} \times 0,2\% = 2 \text{ tấn}$.
- Quặng thiếc: $1.000 \text{ tấn} \times 0,5\% = 5 \text{ tấn}$

Căn cứ sản lượng của từng chất trong quặng đã xác định để áp dụng giá tính thuế đơn vị tài nguyên của từng chất tương ứng khi tính thuế tài nguyên.”

Theo giấy phép khai thác số 40/GP-BTNMT ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Bộ Tài nguyên Môi trường:

“Điều 1. Cho phép **Công ty cổ phần khoáng sản Tấn Phát** khai thác niken-đồng bằng phương pháp lộ thiên tại khu vực xã Quang Trung và xã Hà Trì, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

... ”

Căn cứ theo Điều 55 Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010 quy định về trách nhiệm bảo vệ khoáng sản, quyền, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản:

“Điều 55. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản
1. Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản có các quyền sau đây:

...

b) Tiến hành khai thác khoáng sản theo Giấy phép khai thác khoáng sản;

...

2. Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản có các nghĩa vụ sau đây:

a) Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản, thuế, phí và thực hiện các nghĩa vụ về tài chính khác theo quy định của pháp luật;

...

d) Khai thác tối đa khoáng sản chính, khoáng sản đi kèm; bảo vệ tài nguyên khoáng sản; thực hiện an toàn lao động, vệ sinh lao động và các biện pháp bảo vệ môi trường;

... ”

Theo Công văn số 02/CV-KSTP ngày 16/01/2024 v/v đề nghị hướng dẫn tính thuế tài nguyên của Công ty cổ phần khoáng sản Tấn Phát, theo trình bày của đơn vị “Báo cáo kết quả thăm dò quặng niken - đồng tại khu vực thuộc xã Quang Trung và xã Hà Trì, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng được phê duyệt gồm 03 loại quặng gồm: Niken, Đồng và Coban (kim loại). Nhưng không quy định tỷ lệ từng chất có trong mẫu Quặng đã được phê duyệt”. Đối với nội dung quy định tỷ lệ từng chất trong mẫu quặng, không thuộc thẩm quyền của Cơ quan Thuế.

Căn cứ theo số liệu Công ty đang kê khai thuế tài nguyên với cơ quan thuế sản phẩm quặng kê khai thuế là quặng Niken, không có sản phẩm quặng Đồng (Cu) và Coban, Công ty không cung cấp thông tin về sản phẩm quặng Đồng và Coban cho Cục Thuế. Do đó cơ quan thuế không có cơ sở đề trình sang các cơ quan quản lý Nhà nước có liên quan để phối hợp xác định tỷ lệ trong mẫu quặng đối với các sản phẩm quặng Đồng và Coban.

Trường hợp Công ty đã có Quyết định số 1053/QĐ-HĐTLQG ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản Quốc gia và có các Phụ lục kèm theo, nếu chưa có quy định cụ thể, rõ ràng tỷ lệ từng chất có trong tài nguyên khai thác thực tế để áp dụng kê khai thuế tài nguyên thì đơn vị tiếp tục đề nghị đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thuộc lĩnh vực đánh giá, xác định trữ lượng, hàm lượng từng chất của từng loại khoáng sản (Sở tài nguyên và môi trường, Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản quốc gia,...) để xác định rõ.

Cục Thuế tỉnh Cao Bằng trả lời Công ty cổ phần khoáng sản Tấn Phát được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- Các Phòng TTKT, QLNN, KK, NVDTTC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT (10).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Hồng